

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM: 24 CÂU-6.0 ĐIỂM

Câu 1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây có đường biên giới trên đất liền giáp với Trung Quốc?

- A. Nghệ An. B. Điện Biên. C. Thanh Hóa. D. Hà Tĩnh.

Câu 2. Điểm khác nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc so với vùng núi Tây Bắc là

- A. hướng Tây Bắc - Đông Nam.
B. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
C. có dãy núi cao Hoàng Liên Sơn.
D. Nằm giữa sông Hồng và sông Cả, hướng vòng cung.

Câu 3. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lí nước ta là

- A. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
B. thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. tự nhiên phân hóa đa dạng.
D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 4. Ý nào sau đây không phải ý nghĩa kinh tế, xã hội - văn hoá của vị trí địa lí nước ta?

- A. Có mối quan hệ thuận lợi với các nước láng giềng, các nước trong khu vực.
B. Mở cửa, thu hút đầu tư từ các nước.
C. Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.
D. Chung sống hoà bình, hợp tác hữu nghị, cùng phát triển.

Câu 5. Hướng nghiêng chung của địa hình nước ta là

- A. tây bắc - đông bắc. B. tây - đông.
C. bắc - nam. D. tây bắc - đông nam.

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây có đường biên giới giáp Trung Quốc?

- A. Nghệ An. B. Hà Tĩnh. C. Lạng Sơn. D. Quảng Bình.

Câu 7. Đặc điểm nào sau đây không đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?

- A. Có 4 cánh cung lớn chụm lại ở Tam Đảo, mở ra về phía bắc và phía đông.
B. Địa hình núi thấp chiếm phần lớn diện tích.
C. Thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.
D. Nằm giữa thung lũng sông Hồng và sông Cả.

Câu 8. Đặc điểm nào sau đây không đúng về cấu trúc địa hình của nước ta?

- A. Địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.
B. Được vận động Tân kiến tạo làm trẻ lại có tính phân bậc rõ rệt.
C. Cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: tây bắc - đông nam và vòng cung.
D. Địa hình chủ yếu là đồi núi cao có hướng tây bắc - đông nam.

Câu 9. Cấu trúc địa hình nước ta có đặc điểm là

- A. phần lớn là địa hình núi cao hướng tây bắc.
B. địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.
C. cấu trúc địa hình không có sự phân bậc rõ rệt.
D. chỉ có hướng vòng cung.

Câu 10. Khu vực đồng bằng của nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Đồng bằng sông Cửu Long do sông Thái Bình bồi đắp.
B. Chiếm 3/4 diện tích lãnh thổ.
C. Chia thành 2 loại: đồng bằng châu thổ và đồng bằng ven biển.
D. Đồng bằng Bắc Bộ có diện tích lớn nhất.

Câu 11. Điểm cực Bắc của nước ta nằm ở tỉnh

- A. Hà Giang. B. Điện Biên. C. Khánh Hòa. D. Cà Mau.
- Câu 12.** Đường bờ biển nước ta chạy dài từ
A. Móng Cái đến Kiên Giang. B. Móng Cái đến Hà Tiên.
C. Hải Phòng đến Sóc Trăng. D. Quảng Ninh đến Cà Mau.
- Câu 13.** Việt Nam tiếp giáp với biển Đông thông ra
A. Ấn Độ Dương. B. Đại Tây Dương. C. Bắc Băng Dương. D. Thái Bình Dương.
- Câu 14.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây có đường bờ biển?
A. Sơn La. B. Cao Bằng. C. Nam Định. D. Tuyên Quang.
- Câu 15.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây giáp Lào?
A. Bắc Kạn. B. Hà Tĩnh. C. Cao Bằng. D. Lai Châu.
- Câu 16.** Đặc điểm nào sau đây không đúng với đồng bằng sông Cửu Long?
A. Trên bề mặt có nhiều đê sông.
B. Có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.
C. Được bồi đắp phù sa của sông Tiền và sông Hậu.
D. Là đồng bằng châu thổ rộng lớn.
- Câu 17.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây không giáp Trung Quốc?
A. Quảng Ninh. B. Hà Giang. C. Lai Châu. D. Nghệ An.
- Câu 18.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 -5, cho biết tỉnh nào sau đây không giáp với Lào?
A. Thanh Hóa. B. Điện Biên. C. Hà Nam. D. Sơn La.
- Câu 19.** Ý nào không đúng khi nói về đường bờ biển của nước ta?
A. Đường bờ biển cong như hình chữ S, dài 3260 km.
B. Đường bờ biển chạy dài từ Móng Cái đến Hà Tiên.
C. Chạy qua 28 tỉnh, thành phố giáp biển và khai thác những tiềm năng của biển Đông.
D. Có hơn 4000 hòn đảo lớn nhỏ phần lớn là đảo ven bờ.
- Câu 20.** Yếu tố quyết định tạo nên tính phân bậc của địa hình nước ta là
A. vị trí địa lí giáp Biển Đông. B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. tác động của vận động Tân kiến tạo. D. sự xuất hiện khá sớm của con người.
- Câu 21.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5, cho biết tỉnh nào sau đây giáp với Lào?
A. Cao Bằng. B. Quảng Ninh. C. Lai Châu. D. Nghệ An.
- Câu 22.** Vùng núi Đông Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?
A. Hẹp ngang, được nâng cao ở hai đầu. B. Có địa hình cao nhất nước ta.
C. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp. D. Hướng tây bắc - đông nam
- Câu 23.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây có đường bờ biển?
A. Nghệ An. B. Hà Giang. C. Cao Bằng. D. Lạng Sơn.
- Câu 24.** Vùng núi có 4 cánh cung núi lớn chụm lại ở Tam Đảo thuộc
A. vùng núi Trường Sơn Nam. B. vùng núi Đông Bắc.
C. vùng núi Trường Sơn Bắc. D. vùng núi Tây Bắc.

PHẦN II: TỰ LUẬN: 4 CÂU- 4.0 ĐIỂM

Câu 1: (1,0 điểm) Trình bày đặc điểm của vùng núi Đông Bắc ở nước ta?

Câu 2: (1,0 điểm) Dựa vào kiến thức đã học, hãy cho biết cấu trúc địa hình của nước ta có đặc điểm như thế nào?

Câu 3: (1,0 điểm) Hãy nêu ý nghĩa kinh tế, văn hóa, xã hội của vị trí địa lí nước ta?

Câu 4: (1,0 điểm) Hãy trình bày các đặc điểm của đường bờ biển ở nước ta?

Hết

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**NĂM HỌC 2022 - 2023****MÔN: ĐỊA LÍ – Khối 12****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6,0 điểm)** Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,25 điểm

Đề\câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
603	B	B	D	C	D	C	D	D	B	C	A	B	D	C	B	A	D	C	D	C	D	C	A	B

II. PHẦN TỰ LUẬN: (4,0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
1	Trình bày đặc điểm của vùng núi Đông Bắc ở nước ta?	1,0
	- Có 4 cánh cung lớn chụm lại ở Tam Đảo, mở ra về phía bắc và phía đông.	0,5
	- Thấp dần từ tây bắc xuống đông nam, địa hình núi thấp chiếm phần lớn diện tích.	0,5
2	Dựa vào kiến thức đã học, hãy cho biết cấu trúc địa hình của nước ta có đặc điểm như thế nào?	1,0
	- Được vận động Tân kiến tạo làm trẻ lại có tính phân bậc rõ rệt.	0,5
	- Địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam. Cấu trúc địa hình gồm 2 hướng chính: tây bắc - đông nam và vòng cung.	0,5
3	Hãy nêu ý nghĩa kinh tế ,văn hóa, xã hội của vị trí địa lí nước ta?	1,0
	- Có mối quan hệ thuận lợi với các nước láng giềng, các nước trong khu vực.	0,5
	- Mở cửa, thu hút đầu tư từ các nước. Chung sống hoà bình, hợp tác hữu nghị, cùng phát triển.	0,5
4	Hãy trình bày các đặc điểm của đường bờ biển ở nước ta?	1,0
	- Đường bờ biển cong như hình chữ S, dài 3260 km, chạy dài từ Móng Cái đến Hà Tiên.	0,5
	- Chạy qua 28 tỉnh, thành phố giáp biển và khai thác những tiềm năng của biển Đông.	0,5
Tổng điểm		4,0